


SỞ Y TẾ TỈNH CÀ MAU
BỆNH VIỆN MẮT - DA LIỄU



QUY TRÌNH
AN TOÀN PHẪU THUẬT

Mã tài liệu : QT.07
Lần ban hành : 01
Ngày ban hành : Tháng 06 /2025

Phần phê duyệt tài liệu:

Soạn thảo	Kiểm soát	Kiểm duyệt
Trưởng phòng KH-TH	Phó Giám đốc	Giám đốc
 Trần Kim Thanh	 Ngô Thanh Tân	  Huỳnh Trung Lâm

BỆNH VIỆN MẮT - DA LIỄU	QUY TRÌNH	Mã số:
	AN TOÀN PHẪU THUẬT	Ngày ban hành: 06 /2025 Lần ban hành: 01

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình / quy định / hướng dẫn này.
2. Tài liệu này khi được ban hành có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Ban Giám đốc Bệnh viện Mắt - Da liễu.
3. Mỗi khoa/phòng được cung cấp 01 bản có đóng dấu Kiểm soát của phòng Kế hoạch – Tổng hợp. Các khoa/phòng khi có nhu cầu sửa đổi, bổ sung tài liệu, đề nghị liên hệ với phòng Kế hoạch - Tổng hợp để được hỗ trợ.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X vào ô bên cạnh)

<input checked="" type="checkbox"/>	Ban Giám đốc	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input checked="" type="checkbox"/>	Phòng KH-TH	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input checked="" type="checkbox"/>	Trưởng khoa/phòng	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

I. MỤC ĐÍCH

Thống nhất các bước thực hiện hoạt động phẫu thuật tại Bệnh viện Mắt - Da liễu; quy định trách nhiệm cho từng khoa, phòng liên quan đến hoạt động an toàn phẫu thuật.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng cho hoạt động quản lý phẫu thuật.

III. TRÁCH NHIỆM

- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp chịu trách nhiệm quản lý thực hiện quy trình này.

- Các Khoa, Phòng liên quan chịu trách nhiệm tuân thủ thực hiện quy trình này.

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
2. Thông tư 18/2024/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 1/10/2024
3. Thông tư số 13/2012/TT-BYT ngày 20/8/2012 của Bộ Y tế hướng dẫn công tác gây mê – hồi sức, Bệnh viện quy định công tác hội chẩn bệnh nhân trước khi phẫu thuật;
4. Quyết định số 7482/QĐ-BYT ngày 18/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí chất lượng đánh giá mức độ an toàn phẫu thuật;
5. Tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2015.

V. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

* **Giải thích thuật ngữ:** Không.

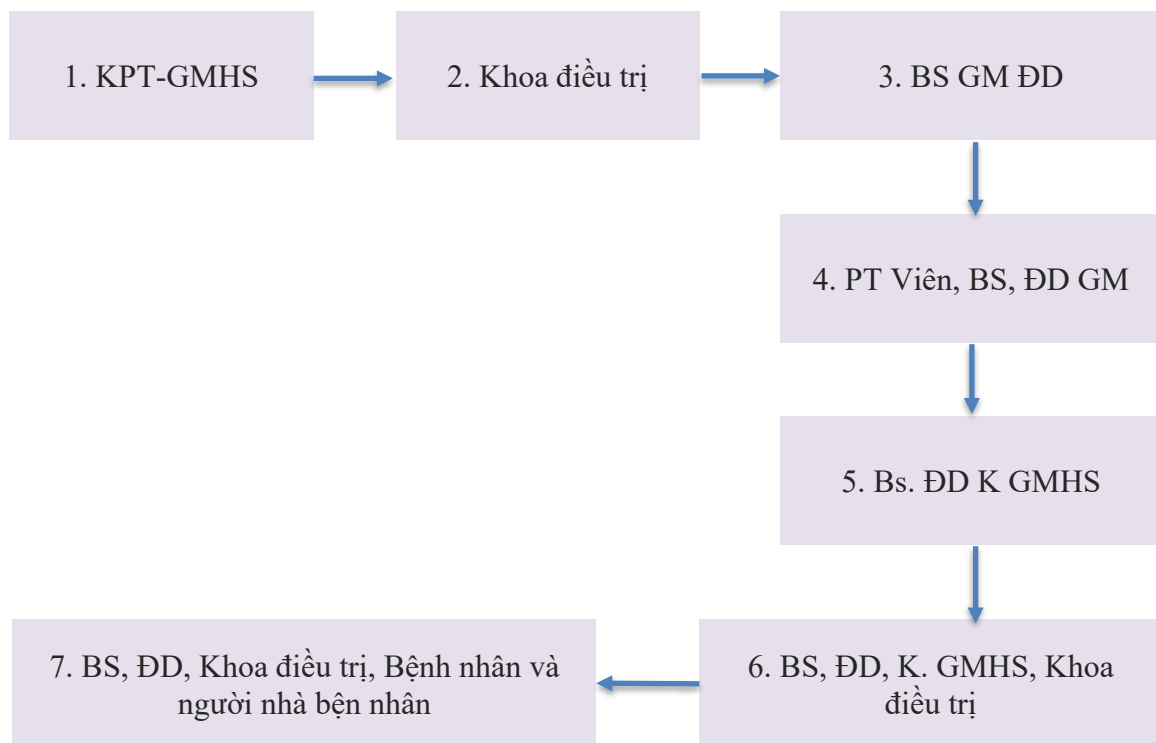
* **Từ viết tắt:**

- | | |
|----------|-------------------------|
| - BVMDL: | Bệnh viện Mắt - Da liễu |
| - NVYT: | Nhân viên Y tế |
| - ATPT: | An toàn phẫu thuật |
| - BN: | Bệnh nhân |
| - BS: | Bác sĩ |
| - BHYT: | Bảo hiểm y tế. |
| - CB: | Cán bộ |
| - CC: | Cấp cứu |
| - CLS: | Cận lâm sàng |
| - DD: | Điều dưỡng |
| - GT: | Gây tê |
| - HSBA: | Hồ sơ bệnh án |

- ĐT: Điều trị
- LĐ: Lãnh đạo
- PT: Phẫu thuật
- PTV: Phẫu thuật viên
- QLPT: Quản lý phẫu thuật
- KHTH: Kế hoạch – Tổng hợp
- K.ĐT: Khoa điều trị
- K.PT-GMHS: Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức
- TKSNIK: Tổ kiểm soát nhiễm khuẩn

** Nhân viên y tế gồm: Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên.*

VI. NỘI DUNG QUY TRÌNH



VII. DIỄN GIẢI QUY TRÌNH

Bước	Đối tượng	Mô tả	Biểu mẫu
1	K.PT-GMHS	<p>Tiếp nhận BN từ phòng khám hoặc từ các khoa ĐT khác chuyển khoa và nhập thông tin BN lên phần mềm HIS</p> <p>BS, ĐD tiếp nhận BN, thực hiện các thủ tục cần thiết trong HSBA (Phiếu khám vào viện những BN mới, hay ghi phiếu điều trị đối với BN chuyển khoa)</p> <p>Tùy từng tính chất của BN mà có các xử trí khác nhau.</p>	<p>- Phiếu khám vào viện</p> <p>- Tờ điều trị</p>

Bước	Đối tượng	Mô tả	Biểu mẫu
2	Khoa ĐT, K. PT-GMHS	Chuẩn bị BN <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị vệ sinh vùng mổ; thay trang phục - Chuẩn bị đánh dấu vết mổ - Dùng thuốc cho BN - Chuẩn bị các điều kiện khác Bàn giao BN tại K.PT-GMHS <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị phương tiện, nhân lực - Vận chuyển BN an toàn tới khoa PT-GMHS (<i>Lưu ý, số lượng BN theo từng đợt, phù hợp với vị trí chờ tại K.PT-GMHS, ...</i>) - Bàn giao BN, y lệnh và các điều kiện phương tiện khác giữa khoa điều trị và K. PT-GMHS 	- Bàn giao người bệnh trước mổ
3	BS GM, ĐD	BS GMHS khám, đánh giá tại phòng phẫu thuật <ul style="list-style-type: none"> - Khám, đánh giá BN tại phòng phẫu thuật; - Thực hiện đánh giá bảng kiểm an toàn phẫu thuật (BS, ĐD K. PT-GMHS) 	- Phiếu an toàn phẫu thuật
4	PT viên,BS, ĐD GM	Thực hiện PT cho BN (trong phòng PT) <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá bảng kiểm ATPT: Trước gây tê (BS GM, PTV, ĐD) - PT cho BN: Đánh giá bảng kiểm ATPT: Trước chuyển BN ra khỏi phòng mổ (BS GM, PTV, ĐD) 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng kiểm ATPT - Kiểm gạc dụng cụ PTTT
5	BS, ĐD K.GMHS	Theo dõi BN tại phòng hậu phẫu <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện thuốc, theo dõi, đánh giá tình BN hậu phẫu 	- Phiếu chăm sóc
6	BS, ĐD K.GMHS Khoa điều trị	Thực hiện chuyển khoa BN hậu phẫu <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ định BN chuyển khoa - Chuẩn bị các điều kiện, phương tiện vận chuyển - Liên hệ khoa chuyển BN đến - Chuyển BN và bàn giao BN tại khoa ĐT 	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ BA - Quy trình vận chuyển, bàn giao BN chuyển khoa
7	BS, ĐD Khoa ĐT, BN và người nhà BN	Thực hiện điều trị hậu phẫu và cho BN ra viện <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận BN bàn giao từ Khoa PT-GMHS - Thực hiện điều trị, xử lý BN Xuất viện, BS trực tiếp PT thăm khám, kê đơn, gọi điện thoại hỏi thăm sức khỏe BN, hẹn tái khám lại.	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu chứng nhận PTTT - Phiếu phẫu thuật / thủ thuật

VIII. LƯU HỒ SƠ

TT	Tên hồ sơ lưu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Bệnh án phẫu thuật	Phòng KHTH	Theo quy chế lưu trữ HSBA

